

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5422 /BKHĐT-ĐTNN

V/v kiến nghị của Công ty TNHH
Jung Myung L&P - TP HCM

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Jung Myung L&P

(Địa chỉ: 482-484 Phạm Thái Bường, phường Tân Phong, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh)

CÔNG VĂN ĐỀN

Số 5422

Ngày 01 tháng 8 năm 2019

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được công văn số 6528/VPCP-ĐMDN ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ đề nghị trả lời kiến nghị của Công ty TNHH Jung Myung L&P về việc thực hiện mục tiêu “Dịch vụ vệ sinh và tương tự” (CPC 9403). Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Mục tiêu “Dịch vụ vệ sinh và tương tự (CPC 9403)” không được quy định tại Biểu cam kết thương mại và dịch vụ của Việt Nam trong WTO và Biểu cam kết cụ thể của Việt Nam trong Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc. Tuy nhiên, ngành nghề nêu trên không thuộc ngành nghề cấm đầu tư kinh doanh theo quy định tại Điều 6 Luật đầu tư 2014.

Với mục tiêu nêu trên, đề nghị Công ty liên hệ với Bộ Công Thương để được hướng dẫn

2. Theo quy định tại Khoản 5 Điều 68 của Luật Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đăng ký đầu tư trên địa bàn tỉnh/thành phố, có chức năng chủ trì thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền; giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư.... Vì vậy, đề nghị Quý Công ty trao đổi với Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh để được hướng dẫn trình tự, thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

Thông báo để Quý Công ty được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để công khai trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp VN;
- Sở KHĐT thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu VT, ĐTNN.^{TD}

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI



Đỗ Nhật Hoàng

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

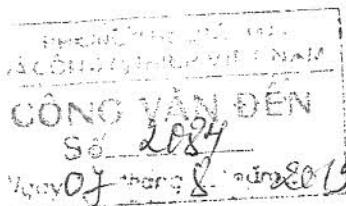
Số: 5474/BKHĐT-KTNN

V/v trả lời kiến nghị của Hợp tác xã nông nghiệp CNC An Phát.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2019



Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đăk Lăk,
- Hợp tác xã nông nghiệp CNC An Phát.

Ban KHTH
Thực hiện yêu cầu của Văn phòng Chính phủ tại văn bản số 6414/VPCP-ĐMDN ngày 18/7/2019 (văn bản sao gửi kèm theo) về xử lý kiến nghị của Hợp tác xã nông nghiệp CNC An Phát¹ tại huyện Buôn Đôn, tỉnh Đăk Lăk, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

2/8/19
- Việc thẩm định, phê duyệt hỗ trợ các Dự án đầu tư nông nghiệp, nông thôn theo quy định tại Điều 17, Nghị định 57/2018/NĐ-CP thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Đến nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư không có thông tin đối với Dự án giải cứu lợn treo chuồng sang nuôi bò Úc vỗ béo của Công ty TNHH phát triển đầu tư Lý Nhân.

- Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đăk Lăk thông tin thêm tới Hợp tác xã nông nghiệp CNC An Phát về tình hình thực hiện (nếu có) đối với Dự án nêu trên; đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) để biết và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Phòng TM và CN Việt Nam;
- Lưu VT, KTNN. ĐH (6).

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



¹ Địa chỉ: T16 xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đăk Lăk.

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: SS40 /BKHĐT-QLĐT
v/v kiến nghị của bà Vũ Loan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Bà Vũ Loan

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 6729/VPCP-ĐMDN ngày 30/7/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của bà Vũ Loan. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời bà như sau:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tổ chuyên gia do bên mời thầu hoặc đơn vị tư vấn (trong trường hợp thuê tư vấn làm bên mời thầu) thành lập.

Đối với vấn đề nêu trong văn bản của bà, trường hợp bên mời thầu thuê tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu thì đơn vị tư vấn có trách nhiệm thành lập tổ chuyên gia theo quy định nêu trên.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 6729/VPCP-ĐMDN ngày 30/7/2019 của Văn phòng Chính phủ.

Nơi nhận:

- Như trên (Công ty TNHH tư vấn đầu tư TFC Việt Nam, 89 lô 10 Tổng cục Chính trị, Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, HN);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (6) (HB).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU



Nguyễn Đăng Trương

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 5541 /BKHĐT-QLĐT

V/v hướng dẫn thực hiện
pháp luật đấu thầu**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2019

CÔNG VĂN ĐỀN
Số 2116

Ngày 9 tháng 8 năm 19

Kính gửi: Công ty TNHH xây dựng Tân Phát Hưng

- Ban KHTT

- Ban HV&ĐT Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 6536/VPCP-ĐMDN ngày 23/7/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị trong đấu thầu của Công ty TNHH xây dựng Tân Phát Hưng. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

01/8/19

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Điều 16 khoản 2) quy định trường hợp sau khi đóng thầu, nếu nhà thầu phát hiện hồ sơ dự thầu thiếu các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm thì nhà thầu được phép gửi tài liệu đến bên mời thầu để làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của mình. Bên mời thầu có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của nhà thầu để xem xét, đánh giá; các tài liệu bổ sung, làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm được coi như một phần của hồ sơ dự thầu.

Đối với vấn đề nêu trong văn bản của Quý Công ty, sau thời điểm đóng thầu, nhà thầu được phép gửi tài liệu đến bên mời thầu để chứng minh kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự của mình theo quy định nêu trên.

Liên quan đến việc đánh giá kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự, trường hợp trong hồ sơ mời thầu yêu cầu nhà thầu đã thực hiện từ hai hợp đồng tương tự trở lên thì thành viên liên danh phải đáp ứng tối thiểu một hợp đồng có quy mô, tính chất tương tự với phần công việc mà thành viên đó đảm nhận trong liên danh. Quy mô của các hợp đồng tương tự tiếp theo được xác định bằng cách cộng các hợp đồng có quy mô nhỏ hơn nhưng phải bảo đảm các hợp đồng đó có tính chất tương tự với phần công việc đảm nhận (theo hướng dẫn tại ghi chú (10) khoản 2.1 Mục 2 Chương III Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BKHĐT ngày 06/5/2015 của Bộ kế hoạch và Đầu tư).

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 6536/VPCP-ĐMDN ngày 23/7/2019 của Văn phòng Chính phủ. *[QW]*

Nơi nhận:

- Như trên (Số 481B5, khu phố 3, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, Cục QLĐT (Đ.6).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU*Nguyễn Đăng Trương*

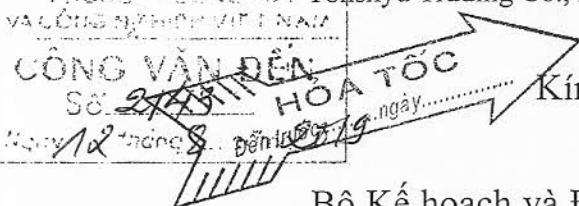
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: SS82 /BKHD-T-ĐTNN

V/v trả lời kiến nghị của Công TNHH
Tohshyu Trading Co., Ltd.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2019



Kính gửi: Công ty TNHH Tohshyu Trading Co.,Ltd
(Số 35 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh)

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được công văn số 6426/VPCP-DMDN ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ đề nghị trả lời kiến nghị của Công ty TNHH Tohshyu Trading Co.,Ltd trong về việc đăng ký tiến độ thực hiện dự án. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Nghị định số 118/2015/NĐ-CP
Điều 44 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ
Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư quy định
về việc thành lập tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài. Theo đó, nhà đầu tư
nước ngoài thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định
tại các Điều 29, 30 và 31 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP. Sau khi được cấp Giấy
chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định, nhà đầu tư thực hiện thủ tục thành lập
tổ chức kinh tế để triển khai dự án đầu tư và các hoạt động kinh doanh.

Khoản 1 Điều 45 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP quy định, kể từ ngày
được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác có giá trị
pháp lý tương đương, tổ chức kinh tế do nhà đầu tư nước ngoài thành lập là nhà
đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Căn cứ các quy định nêu trên, đối với trường hợp thành lập tổ chức kinh
tế để thực hiện dự án, tiến độ thực hiện dự án là sau khi được cấp Giấy chứng
nhận đăng ký doanh nghiệp.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để Quý Công ty biết và
thực hiện theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ (để phối hợp);
- Phòng TM&CN Việt Nam (để phối hợp);
- Sở KHĐT TP Hồ Chí Minh (để phối hợp);
- Lưu VT, ĐTNN.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG

CỤC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI



Đỗ Nhất Hoàng

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số 5581/BKHĐT - ĐTNN
V/v kiến nghị của Công ty TNHH
Shinmei Akafuji Rice Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Shinmei Akafuji Rice Việt Nam
(Phòng 201, tầng 2, tòa nhà V-tower, 649 Kim Mã,
Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội)

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được công văn số 6537/VPCP - ĐMDN ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ đề nghị trả lời kiến nghị của Công ty TNHH Shinmei Akafuji Rice Việt Nam về ghi nhận lại vốn góp, vốn điều lệ theo tỷ giá thực tế. Liên quan đến vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Theo quy định tại các Phụ lục I.1, I.3, I.7 ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam, khi nhà đầu tư, tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư thì nội dung đăng ký về vốn góp được thể hiện bằng Đồng Việt Nam và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (nếu có).

Theo quy định tại các Phụ lục II.1, II.2, II.3, II.4 ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT, các văn bản áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư ghi nhận vốn góp trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được thể hiện bằng Đồng Việt Nam và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (nếu có).

Theo đó, đề nghị Công ty ghi rõ số vốn bằng Đồng Việt Nam như đăng ký trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Thông báo để Quý Công ty được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để đăng trên công thông tin điện tử Chính phủ);
- Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, ĐTNN_{TD}. 5

TL. BỘ TRƯỞNG

CỤC TRƯỞNG



Đỗ Nhất Hoàng

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: S636 /BKHĐT-ĐKKD
V/v tỷ lệ biểu quyết thông qua
nghị quyết của Hội đồng thành viên

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2019

VĂN CÔNG TY QUỐC GIA VIỆT NAM

CÔNG VĂN ĐỀN

Số 2165

Ngày 14/08/2019

Kính gửi: Ông Lê Hoàng Thịnh

(Đ/c: Chung cư Bình Minh, Lương Định Của, Bình An, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh)

Ban KHTH (chữ ký của MPI)
Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được Công văn số 6538/VPCP-ĐMDN ngày
23/7/2019 của Văn phòng Chính phủ chuyển kiến nghị của Ông đăng tải trên
Công Thông tin điện tử Chính phủ đề nghị hướng dẫn về tỷ lệ biểu quyết thông
qua nghị quyết của Hội đồng thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên. Về
vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Nguyễn
14/8/19

Khoản 3 Điều 60 Luật Doanh nghiệp quy định:

“Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác, nghị quyết của Hội
đồng thành viên được thông qua tại cuộc họp trong các trường hợp sau đây:

a) Được số phiếu đại diện ít nhất 65% tổng số vốn góp của các thành viên
dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này;

b) Được số phiếu đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp của các thành viên
dự họp tán thành đối với quyết định bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50%
tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty hoặc
một tỷ lệ hoặc giá trị khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty; sửa đổi, bổ sung
Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty”.

Luật Doanh nghiệp không có quy định về tỷ lệ phần trăm biểu quyết tối
thiểu mà Điều lệ công ty quy định để thông qua nghị quyết của Hội đồng
thành viên.

Xin thông báo để Ông được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ - Vụ ĐMDN (thay trả lời
CV số 6538/VPCP-ĐMDN);
- Công Thông tin điện tử Chính phủ (để đăng tải);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, ĐKKD(NV).



TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Đức Tâm

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: S668/BKHĐT-QLĐT

V/v hướng dẫn nội dung liên quan đến
lựa chọn nhà đầu tư thực hiện
dự án điện gió

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Công ty cổ phần Tập đoàn HBRE

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 057.2019/HBRE ngày 05/7/2019 Công ty cổ phần Tập đoàn HBRE (Công ty) và văn bản số 6529/VPCP-ĐMDN ngày 23/7/2019 của Văn phòng Chính phủ với cùng nội dung đề nghị hướng dẫn Công ty về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án điện gió. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Theo tài liệu do Quý Công ty cung cấp, dự án trang trại phong điện HBRE An Thọ - Giai đoạn 1 (Dự án) do Công ty đề xuất đã được Bộ Công Thương thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ (tại văn bản số 7946/BTC-ĐL ngày 01/10/2018). Trên cơ sở đó Thủ tướng Chính phủ (tại văn bản số 1670/TTg-CN ngày 22/11/2018) đã đồng ý bổ sung Dự án vào Quy hoạch điện VII điều chỉnh (quy mô công suất giai đoạn 1 là 200 MW, đưa vào vận hành năm 2021). Trong đó, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên hướng dẫn, quản lý quá trình chuẩn bị đầu tư và đầu tư xây dựng Dự án theo đúng quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư xây dựng, đất đai, khoáng sản, quản lý chất lượng và bảo vệ môi trường.

Như vậy, Quý Công ty cần làm việc với Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên để được hướng dẫn cụ thể về việc triển khai chuẩn bị đầu tư và đầu tư xây dựng dự án theo quy định, trong đó cần làm rõ hình thức đầu tư và pháp luật điều chỉnh tương ứng. Theo đó, việc xác định hình thức đầu tư căn cứ theo một trong hai trường hợp sau:

(i) Trường hợp Dự án được thực hiện theo hình thức đối tác công tư thì quy trình, thủ tục thực hiện Dự án tuân thủ quy định tại Nghị định số 63/2018/NĐ-CP. Việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án tuân thủ quy định tại Luật Đầu thầu và Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

(ii) Trường hợp Dự án thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư thì thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư tuân thủ quy định tại Mục 2 Chương IV của Luật

Đầu tư và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư.

Trong mọi trường hợp, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên chịu trách nhiệm về việc hướng dẫn nhà đầu tư xác định hình thức đầu tư của Dự án, đảm bảo việc lựa chọn nhà đầu tư có đủ năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu thực hiện Dự án theo đúng quy định của pháp luật và ý kiến chỉ đạo nêu trên của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ thông tin được cung cấp./.

Nơi nhận:

- Như trên (Số 246A Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh);
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Vụ Đổi mới doanh nghiệp (VPCP);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Các Vụ: KTCN, PC;
- Lưu: VT, QLĐT, HG

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRIỂU TỰ QUẢN LÝ ĐẦU THẦU



Nguyễn Đăng Trương

Số: 5686 /BKHĐT-PC

V/v hiệu lực của quy định tại
khoản 1 Điều 21 Nghị định số
11/2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Công ty cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn – Nhơn Hội
Số 143 đường Lê Lợi, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được công văn số 6431/VPCP-ĐMDN ngày 19/7/2019 của Văn phòng Chính phủ chuyển kiến nghị của Công ty cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn – Nhơn Hội (Công ty) về hiệu lực của quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Điều 154 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong các trường hợp sau đây:

- “1. Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản;
2. Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó;
3. Bị bãi bỏ bằng một văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
4. Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thì văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành, văn bản đó cũng đồng thời hết hiệu lực”.

Do vậy, để xác định hiệu lực của khoản 1 Điều 21 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP, đề nghị Công ty trao đổi với Bộ Xây dựng (cơ quan chủ trì soạn thảo Nghị định này và là cơ quan được Chính phủ giao thống nhất quản lý phát triển đô thị trên phạm vi toàn quốc) để được hướng dẫn cụ thể.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Công ty để biết, thực hiện theo quy định của pháp luật./. 14

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP, VCCL (để đăng tải);
- Lưu VP, PC. DS

TL. BỘ TRƯỞNG

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Đức Tâm

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5688 /BKHĐT – ĐKKD
V/v xử lý phản ánh, kiến nghị của
Công ty TNHH Tư vấn Minh Châu Anh

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn Minh Châu Anh
(Địa chỉ: số 3 Phố Kim Bài, Kim Bài, Thanh Oai, Hà Nội)

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được Công văn số 6527/VPCP-DMDN ngày 23/7/2019 của Văn phòng Chính phủ gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về việc phối hợp giải quyết phản ánh, kiến nghị của Công ty TNHH Tư vấn Minh Châu Anh. Về vấn đề này, sau khi kiểm tra thông tin trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Ngày 22/7/2019, Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội đã cấp đăng ký thành lập chi nhánh Công ty TNHH Tư vấn Minh Châu Anh – Chi nhánh Từ Liêm, mã số chi nhánh 0106839349-001 theo hồ sơ đăng ký thành lập chi nhánh của Quý Công ty.

Như vậy, đến thời điểm hiện nay, phản ánh, kiến nghị của Quý Công ty tại Hệ thống tiếp nhận và trả lời kiến nghị của doanh nghiệp của Văn phòng Chính phủ đã được Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội giải quyết.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin thông tin tới Quý Công ty để biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- VPCP, VCCI;
- Lưu: VT, ĐKKD.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÍNH VĂN PHÒNG**

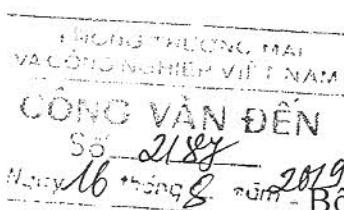


Nguyễn Đức Tâm

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 5725/BKHĐT-QLĐT

V/v hướng dẫn thực hiện
pháp luật đấu thầu



CÔNG VĂN ĐỀN

Số 2187

Ngày 16 tháng 8 năm 2019

WĐTĐ
KHTK

16.8.19

TM

Kính gửi: Ông Nguyễn Văn Quang

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 6730/VPCP-ĐMDN ngày 30/7/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị trong đấu thầu của ông Nguyễn Văn Quang. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Điều 18 khoản 2 điểm b) quy định một trong những nội dung đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu là có đơn dự thầu được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên, đóng dấu (nếu có) theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu; thời gian thực hiện gói thầu nêu trong đơn dự thầu phải phù hợp với đề xuất về kỹ thuật; giá dự thầu ghi trong đơn dự thầu phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp, logic với tổng giá dự thầu ghi trong biểu giá tổng hợp, không đề xuất các giá dự thầu khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho chủ đầu tư, bên mời thầu.

Đối với vấn đề của Quý Công dân, việc đánh giá hồ sơ dự thầu được thực hiện theo quy định nêu trên. Theo đó, việc đơn dự thầu của nhà thầu ghi nhầm tên của bên mời thầu thành tên của chủ đầu tư là không phù hợp với yêu cầu của hồ sơ mời thầu nhưng đây không phải là sai sót nghiêm trọng, không phải là lý do để loại bỏ nhà thầu. Trong trường hợp này, nếu các nội dung khác trong đơn dự thầu của nhà thầu đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu thì hồ sơ dự thầu của nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá. Tuy nhiên, bên mời thầu cần yêu cầu nhà thầu có văn bản đính chính lại thông tin đã ghi nhầm trong đơn dự thầu.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 6730/VPCP-ĐMDN ngày 30/7/2019 của Văn phòng Chính phủ./TL

Nơi nhận:

- Như trên (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng dân dụng và công nghiệp tỉnh Hưng Yên, số 68, đường An Vũ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng yên, tỉnh Hưng Yên);
- Văn phòng Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, Cục QLĐT (Đ. 6).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2019

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU



Nguyễn Đăng Trương

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5764 /BKHĐT-QLĐT

PHÒNG THƯỞNG MÃY/v trả lời kiến nghị CTCP
VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM/tư vấn kiến trúc TAC

CÔNG VĂN ĐỀN

Số: 2/197

Ngày 19 tháng 8 năm 2019

- Ban KHTT

(02 UB trả lời của Bộ KHTT) Kính gửi: Công ty cổ phần tư vấn kiến trúc TAC

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2019

Nguồn
19/8/19

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 7063/VPCP-ĐMDN ngày 08/8/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của Công ty cổ phần tư vấn kiến trúc TAC. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Công ty như sau:

Luật đấu thầu (Điều 65 khoản 1) quy định sau khi lựa chọn được nhà thầu, chủ đầu tư và nhà thầu được lựa chọn phải tiến hành ký kết hợp đồng thực hiện gói thầu. Đối với nhà thầu liên danh, tất cả thành viên tham gia liên danh phải trực tiếp ký, đóng dấu (nếu có) vào văn bản hợp đồng. Hợp đồng ký kết giữa các bên phải tuân thủ quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Theo đó, trường hợp nhà thầu liên danh A-B được công nhận trúng thầu thì công ty A và công ty B phải trực tiếp ký, đóng dấu (nếu có) vào văn bản hợp đồng. Trường hợp một trong các thành viên liên danh từ chối ký hợp đồng thì bảo đảm dự thầu của nhà thầu liên danh không được hoàn trả theo quy định tại điểm d khoản 8 Điều 11 Luật đấu thầu. Việc đánh giá tính hợp lệ của thỏa thuận liên danh được thực hiện theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 18 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

Ngoài ra, theo hướng dẫn tại Mục 2.2 Chương III Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BKHĐT ngày 05/5/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, nhà thầu phải chứng minh khả năng huy động thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Việc đánh giá về năng lực kỹ thuật của nhà thầu được thực hiện theo hướng dẫn nêu trên, trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc đánh giá hồ sơ dự thầu quy định tại Điều 15 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

Liên quan đến chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của nhà thầu liên danh A-B, đề nghị Quý Công ty liên hệ với Bộ Xây dựng để được hướng dẫn cụ thể.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin

được cung cấp tại văn bản số 7063/VPCP-ĐMDN ngày 08/8/2019 của Văn phòng Chính phủ./TL

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THÀU



Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:

- Như trên (Số 722A, Lương Ngọc Quyến, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (6) (LT).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 5768 /BKHD-TLĐT

V/v hướng dẫn thực hiện
pháp luật về đấu thầu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Công ty Luật TNHH DIMAC – chi nhánh Hà Nội

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 6637/VPCP-ĐMDN ngày 26/7/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc giải đáp kiến nghị của Công ty Luật TNHH DIMAC – chi nhánh tại Hà Nội. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Công ty như sau:

Đối với gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật đấu thầu thì quy trình lựa chọn nhà thầu được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 8/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Các nội dung về đăng ký thông tin nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng vẫn phải tuân thủ theo quy định tại Điều 5, Điều 8, Điều 66 Luật đấu thầu.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản 6637/VPCP-ĐMDN ngày 26/7/2019 của Văn phòng Chính phủ./QĐ

Nơi nhận:

- Như trên (Phòng 509A, Tầng 5, Tòa nhà DMC, số 535 Kim Mã, Ngọc Khánh, Hà Nội);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, Cục QLĐT (H.6).

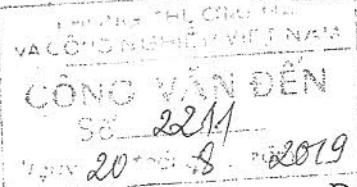
TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU



Nguyễn Đăng Trương

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: S802 /BKHD-T-QLĐT
v/v kiến nghị của ông Võ Chí Công



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Ông Võ Chí Công

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 7056/VPCP-ĐMDN ngày 08/8/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của ông Võ Chí Công. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời ông như sau:

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 36 Luật đấu thầu, một trong các nội dung của văn bản trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu là phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu, bao gồm: hoạt động của ban quản lý dự án, tổ chức đèn bù giải phóng mặt bằng, khởi công, khánh thành, trả lãi vay và các công việc khác không áp dụng được các hình thức lựa chọn nhà thầu.

Theo đó, các hạng mục thuộc phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu do không hình thành gói thầu nên không được áp dụng tự thực hiện. Trường hợp hạng mục công việc hình thành gói thầu và đủ điều kiện áp dụng tự thực hiện theo quy định tại Điều 25 Luật đấu thầu thì không thuộc phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 7056/VPCP-ĐMDN ngày 08/8/2019 của Văn phòng Chính phủ./QĐ

Nơi nhận:

- Như trên (Đ/C: Sở Tài chính Kon Tum);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (f) (HB).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU



Nguyễn Đăng Trương

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: S859 /BKHĐT-ĐTNN

v/v kiến nghị của Công ty sản xuất
phanh Nissin Việt NamKính gửi: Công ty sản xuất phanh Nissin Việt Nam
(Đ/c: xã Quát Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc)

Văn phòng Chính phủ có công văn số 6416/VPCP-ĐMDN ngày 18/7/2019 về kiến nghị của Công ty sản xuất phanh Nissin Việt Nam trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ đề nghị hướng dẫn thủ tục sau khi kết thúc thời hạn hoạt động của Dự án. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư được quy định tại Điều 43 Luật Đầu tư. Trước khi hết thời hạn hoạt động của dự án mà nhà đầu tư muốn gia hạn thời hạn hoạt động thì nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định tại Điều 40 Luật Đầu tư và Điều 34 Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Trường hợp nhà đầu tư quyết định chấm dứt hoạt động dự án, thủ tục chấm dứt hoạt động dự án và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định 118/2015/NĐ-CP. Nhà đầu tư tự thanh lý dự án theo quy định của pháp luật về thanh lý tài sản khi dự án đầu tư chấm dứt hoạt động. Đối với dự án đầu tư được nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

Đề nghị Quý Công ty liên hệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc để được hướng dẫn quy trình, thủ tục chi tiết.

Thông báo để Quý Công ty biết.

Nơi nhận: /

- Như trên;
- VPCP;
- Phòng TM&CNVN;
- Lưu: VT, ĐTNN.

H5

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG

CỤC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI



Đỗ Nhất Hoàng

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 5878 /BKHĐT-ĐKKD
V/v đăng ký ngành, nghề kinh doanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2019
CÔNG VĂN ĐỀN
Số 2179
Ngày 26 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Cung cấp thông tin luật Nhật Việt
(Đ/c: 549/85/30 Lê Văn Thọ, phường 14, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh)

Ban KHTH

Nguyễn
26/8/19

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được Công văn số 7058/VPCP-ĐMDN ngày 08/8/2019 của Văn phòng Chính phủ chuyển kiến nghị của Quý Công ty trên Công Thông tin điện tử Chính phủ đề nghị hướng dẫn về việc đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh “hoạt động pháp luật, tư vấn pháp luật”. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Liên quan đến việc đăng ký ngành, nghề kinh doanh “hoạt động pháp luật, tư vấn pháp luật” đối với doanh nghiệp thành lập theo Luật Doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 4960/BKHĐT-ĐKKD ngày 17/7/2019 báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ có hướng dẫn sau khi nhận được ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về vấn đề này.

Xin thông báo để Quý Công ty được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ
(để đăng tải công khai);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
(số 9 Đào Duy Anh, quận Đồng Da, Hà Nội);
- Lưu: VT, ĐKKD(NV).

TL. BỘ TRƯỞNG

CHÁNH VĂN PHÒNG



★Nguyễn Đức Tâm

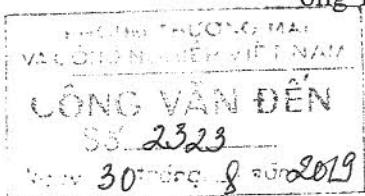
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 6037 /BKHĐT-QLĐT
v/v trả lời kiến nghị của
ông Trần Xuân Việt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Ông Trần Xuân Việt



Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 7389/VPCP-ĐMDN ngày 19/8/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của ông Trần Xuân Việt. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Ông

như sau:

20/8/19

Luật đấu thầu (Điều 3 khoản 1) quy định hoạt động đấu thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này phải tuân thủ quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Theo đó, việc lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu phải tuân thủ quy định nêu trên. Trường hợp pháp luật về lao động quy định trong thời gian thực hiện gói thầu nhà thầu tham dự thầu phải có giấy phép cho thuê lại lao động còn hiệu lực thì nhà thầu phải đáp ứng nội dung này. Trường hợp tại thời điểm đánh giá hồ sơ dự thầu, giấy phép cho thuê lại lao động của nhà thầu còn hiệu lực nhưng không đáp ứng thời gian theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu thì bên mời thầu yêu cầu nhà thầu làm rõ về nội dung này theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP; trường hợp sau khi làm rõ, nhà thầu cung cấp được giấy phép cho thuê lại lao động đáp ứng theo quy định của pháp luật về lao động thì bên mời thầu phải tiếp nhận để xem xét, đánh giá.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 7389/VPCP-ĐMDN ngày 19/8/2019 của Văn phòng Chính phủ./

Nơi nhận:

- Nhu trê (Công ty CP ĐTKT KCN Đông Xuyên, đường 30/4, phường Dãy Dừa, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu);
- Văn phòng Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (6) (LT).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU



Nguyễn Đăng Trương

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 6038 /BKHDT-QLĐT

V/v hướng dẫn thực hiện
pháp luật đấu thầu**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng
cơ bản thành phố Chí Linh

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 7141/VPCP-ĐMDN ngày 12/8/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị trong đấu thầu của Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng cơ bản thành phố Chí Linh. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

Luật đấu thầu (Điều 43 khoản 1) quy định một trong những điều kiện mà nhà thầu phải đáp ứng để được xem xét, đề nghị trúng thầu là có giá đề nghị trúng thầu không vượt giá gói thầu được phê duyệt. Trường hợp dự toán của gói thầu được phê duyệt thấp hơn hoặc cao hơn giá gói thầu được phê duyệt thì dự toán này sẽ thay thế giá gói thầu để làm cơ sở xét duyệt trúng thầu.

Đối với vấn đề của Quý Ban, việc xét duyệt trúng thầu được thực hiện theo quy định nêu trên. Tuy nhiên, trường hợp trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu, chủ đầu tư, bên mời thầu phát hiện dự toán gói thầu (giá gói thầu) được duyệt sai quy định dẫn đến phải phê duyệt lại dự toán gói thầu và giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu xếp thứ nhất cao hơn giá trị dự toán gói thầu được duyệt lại thì đây được coi là tình huống phát sinh trong đấu thầu có tính chất phức tạp. Trong trường hợp này, chủ đầu tư chịu trách nhiệm xử lý tình huống trong đấu thầu trên cơ sở bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình theo quy định tại Điều 86 Luật đấu thầu và khoản 15 Điều 117 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 7141/VPCP-ĐMDN ngày 12/8/2019 của Văn phòng Chính phủ./QĐ

Nơi nhận:

- Như trên (Số 16, Nguyễn Trãi 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, Cục QLĐT (Đ.6).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU**Nguyễn Đăng Trương**

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 6069 /BKHD-T-QLĐT

v/v kiến nghị của Ban Quản lý dự án và
phát triển quỹ đất huyện Lấp Vò

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Ban Quản lý dự án và phát triển quỹ đất huyện Lấp Vò

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 7262/VPCP-ĐMDN ngày 15/8/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của Ban Quản lý dự án và phát triển quỹ đất huyện Lấp Vò. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Ban như sau:

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Điều 15 khoản 1) quy định việc đánh giá hồ sơ dự thầu phải căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và các yêu cầu khác trong hồ sơ mời thầu, căn cứ vào hồ sơ dự thầu đã nộp, các tài liệu giải thích, làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà thầu để bảo đảm lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực và kinh nghiệm, có giải pháp khả thi để thực hiện gói thầu.

Theo hướng dẫn tại Mẫu số 15 và Mẫu số 18 Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp một giai đoạn một túi hồ sơ ban hành kèm Thông tư số 03/2015/TT-BKHD-T ngày 06/5/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, nhà thầu phải đề xuất một số vị trí nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Theo đó, nhà thầu phải kê khai những nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu đáp ứng các yêu cầu quy định tại hồ sơ mời thầu và có thể sẵn sàng huy động cho gói thầu; không được kê khai những nhân sự, thiết bị đã huy động cho gói thầu khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này. Trường hợp kê khai không trùng thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận.

Đối với trường hợp của Quý Ban, việc đánh giá về nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu thực hiện theo quy định nêu trong hồ sơ mời thầu, trên cơ sở hướng dẫn nêu trên và thuộc trách nhiệm của tổ chuyên gia, bên mời thầu. Trong đó, cần được xem xét theo 2 trường hợp như sau:

- Trường hợp nhà thầu kê khai nhân sự, thiết bị đã huy động cho gói thầu khác mà nhà thầu đã trúng thầu, ký hợp đồng và có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này thì bị coi là gian lận khi kê khai thông tin tham dự ở gói thầu này;

- Trường hợp nhà thầu tham dự hai gói thầu, pháp luật về đấu thầu không có quy định cấm nhà thầu kê khai nhân sự, thiết bị giống nhau khi tham dự nhiều gói thầu trong cùng một khoảng thời gian. Trong trường hợp này, nếu nhà thầu được xếp hạng thứ nhất ở tất cả các gói thầu thì bên mời thầu cần yêu cầu nhà thầu làm rõ về khả năng huy động nhân sự, thiết bị để thực hiện các gói thầu này trong quá trình thương thảo hợp đồng, cụ thể: (i) Trường hợp thời gian huy động nhân sự, thiết bị cho các gói thầu là xen kẽ, không trùng nhau, bảo đảm chất

lượng và tiến độ thực hiện gói thầu thì nhà thầu được coi là đáp ứng yêu cầu về huy động nhân sự, thiết bị ở tất cả các gói thầu; (ii) Trường hợp thời gian huy động nhân sự, thiết bị cho các gói thầu có sự trùng lặp dẫn tới không huy động được đầy đủ nhân sự, thiết bị để thực hiện gói thầu theo đúng tiến độ thì nhà thầu được lựa chọn trúng thầu một gói thầu.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 7262/VPCP-ĐMDN ngày 15/8/2019 của Văn phòng Chính phủ.

Noi nhận:

- Như trên (Khu đô thị mới, Khóm Bình Thạnh 2, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, Đồng Nai);
- Văn phòng Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (6) (HB).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU



Nguyễn Đăng Trương

Số: 6076 /BKHĐT-ĐKKD
V/v yêu cầu hủy bỏ nghị quyết
của Đại hội đồng cổ đông

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Chi nhánh văn phòng luật sư An Phước
(Đ/c: Phòng 408, Đơn Nguyên 1, tòa nhà F4, khu đô thị Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội)

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được Công văn số 7271/VPCP-ĐMDN ngày 15/8/2019 của Văn phòng Chính phủ chuyển kiến nghị của Quý Chi nhánh đăng tải trên Công Thông tin điện tử Chính phủ đề nghị hướng dẫn về việc yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều 147 Luật Doanh nghiệp. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Điều 147 Luật Doanh nghiệp quy định:

“Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 148 của Luật này;
2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty”.

Điều 159 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về thẩm quyền đề nghị giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh như sau:

“1. Chủ tịch nước, Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan trung ương của tổ chức thành viên của Mặt trận và đại biểu Quốc hội có quyền đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh.

2. Ủy ban thường vụ Quốc hội tự mình hoặc theo đề nghị của các cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội quy định tại khoản 1 Điều này quyết định việc giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh”.

Căn cứ quy định nêu trên, đề nghị Quý Chi nhánh liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được giải thích quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Nơi nhận:

- Như trên (thay trả lời VT số 32/AP);
- Văn phòng Chính phủ - Vụ ĐMDN (thay trả lời CV số 7271/VPCP-ĐMDN);
- Công Thông tin điện tử Chính phủ (để đăng tải);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Viện Nghiên cứu QLKT TW, Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, ĐKKD(NV).vrs

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



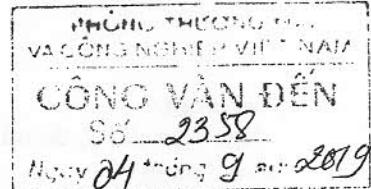
Nguyễn Đức Tâm

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 6182 /BKHĐT-QLĐT
v/v trả lời kiến nghị của
ông Lê Ngọc Đoàn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2019



Ban KHTH

Kính gửi: Ông Lê Ngọc Đoàn

Nguyễn
4/8/14

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 7275/VPCP-ĐMDN ngày 15/8/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của ông Lê Ngọc Đoàn. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Ông như sau:

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Điều 15 khoản 1) quy định việc đánh giá hồ sơ dự thầu phải căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và các yêu cầu khác trong hồ sơ mời thầu, căn cứ vào hồ sơ dự thầu đã nộp, các tài liệu giải thích, làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà thầu để bảo đảm lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực và kinh nghiệm, có giải pháp khả thi để thực hiện gói thầu.

Theo hướng dẫn tại Mục 2.1 Chương III của Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp áp dụng phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ (Mẫu số 01) ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BKHĐT ngày 06/5/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kinh nghiệm cụ thể trong quản lý và thực hiện hợp đồng xây lắp thì nhà thầu phải hoàn thành toàn bộ hoặc phần lớn N hợp đồng tương tự với mỗi hợp đồng có giá trị tối thiểu là V ($N \times V = X$) hoặc số lượng hợp đồng ít hơn hoặc bằng N, mỗi hợp đồng có giá trị tối thiểu là V và tổng giá trị tất cả các hợp đồng $\geq X$. Trường hợp trong HSMT yêu cầu nhà thầu đã thực hiện từ hai hợp đồng tương tự trở lên thì nhà thầu phải đáp ứng tối thiểu một hợp đồng với quy mô, tính chất tương tự gói thầu đang xét. Quy mô của các hợp đồng tương tự tiếp theo được xác định bằng cách cộng các hợp đồng có quy mô nhỏ hơn nhưng phải bảo đảm các hợp đồng đó có tính chất tương tự với các hạng mục cơ bản của gói thầu đang xét.

Theo đó, việc đánh giá về kinh nghiệm cụ thể trong quản lý và thực hiện hợp đồng xây lắp được thực hiện theo quy định nêu trên. Trường hợp hồ sơ mời thầu quy định về kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự là 3 hợp đồng, mỗi hợp đồng có giá trị tối thiểu là 4,7 tỷ đồng thì nhà thầu được coi là đáp ứng yêu cầu về kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự nếu:

- Đã hoàn thành 01 hợp đồng có tính chất kỹ thuật tương tự với gói thầu đang xét, có giá trị tối thiểu 14,1 tỷ đồng;

- Đã hoàn thành nhiều hơn 01 hợp đồng có tính chất kỹ thuật tương tự với gói thầu đang xét, trong đó ít nhất 01 hợp đồng có giá trị tối thiểu là 4,7 tỷ đồng và tổng giá trị các hợp đồng tương tự không thấp hơn 14,1 tỷ đồng.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin
được cung cấp tại văn bản số 7275/VPCP-ĐMDN ngày 15/8/2019 của Văn
phòng Chính phủ.

Noi nhận:

- Như trên (KP2, thị trấn 11, An Minh,
Kiên Giang);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt
Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (6) (LT).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU



Nguyễn Đăng Trương

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 6187 /BKHĐT-ĐTNN

V/v trả lời kiến nghị của bà Lê Thị Bích –
thành phố Hà Nội**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Bà Lê Thị Bích

(Tầng 2 số 2 ngõ 21 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội)

CÔNG VĂN ĐỀN

Số 2807

Ngày 5 tháng 9 năm 2019

Ban KHTH 29/7/2019 của Văn phòng Chính phủ đề nghị trả lời kiến nghị của bà Lê Thị Bích về điều kiện, thủ tục chuyển đổi trường phổ thông và trường cao đẳng 100% vốn Việt Nam thành trường 100% vốn nước ngoài thông qua hình thức mua cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Điều kiện, thủ tục mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế

Điều kiện để Nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế được quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Đầu tư 2014.

Thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư thực hiện theo quy định tại Điều 26 Luật Đầu tư 2014 và khoản 3 Điều 46 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Khoản 1 Điều 46 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP quy định, Nhà đầu tư nước ngoài đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp trong tổ chức kinh tế không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

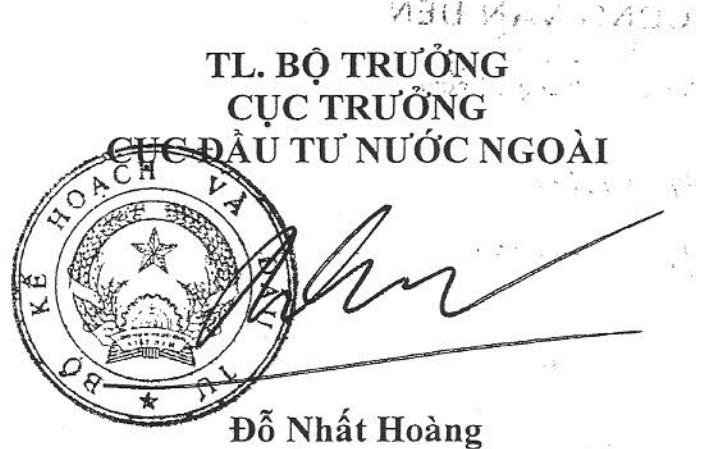
Theo quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật số 03/2016/QH14 sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư, hoạt động của cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam, phân hiệu cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài thuộc Danh mục ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện. Do đó, sau khi chuyển thành trường 100% vốn nước ngoài, cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và đại học phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và các văn bản pháp luật có liên quan. Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014, Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp, Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Về các thủ tục liên quan tới thành lập trường và cấp giấy phép hoạt động của Trường, đề nghị Bà liên hệ với Bộ Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn cụ thể.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về vấn đề Bà quan tâm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ (để phối hợp);
- Phòng TM&CN Việt Nam (để phối hợp);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để phối hợp);
- Lưu VT, ĐTNN._{NA} 6

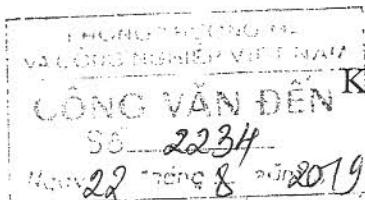


BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 5825 /BKHĐT-QLĐT

V/v hướng dẫn thực hiện
pháp luật đấu thầu**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình
giao thông tỉnh Kiên Giang— Ban KHTH.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 7059/VPCP-ĐMDN ngày 08/8/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị trong đấu thầu của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Kiên Giang. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

23/8/19

Luật đấu thầu (Điều 4 khoản 9 và khoản 45) quy định dịch vụ phi tư vấn là một hoặc một số hoạt động bao gồm: logistics, bảo hiểm, quảng cáo, lắp đặt không thuộc quy định tại khoản 45 Điều này, nghiệm thu chạy thử, tổ chức đào tạo, bảo trì, bảo dưỡng, vẽ bản đồ và hoạt động khác không phải là dịch vụ tư vấn quy định tại khoản 8 Điều này. Xây lắp gồm những công việc thuộc quá trình xây dựng và lắp đặt công trình, hạng mục công trình.

Đối với vấn đề của Quý Ban, chủ đầu tư, bên mời thầu cần căn cứ vào nội dung, tính chất, điều kiện cụ thể của gói thầu để phân loại gói thầu theo quy định nêu trên. Trường hợp phần công việc quản lý, bảo trì, bảo dưỡng chiếm phần lớn giá trị gói thầu thì đây được coi là gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn. Trường hợp phần công việc thi công sửa chữa mặt đường, cầu chiếm phần lớn giá trị gói thầu thì được coi là gói thầu xây lắp.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 7059/VPCP-ĐMDN ngày 08/8/2019 của Văn phòng Chính phủ./Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:

- Như trên (Số 1190, Nguyễn Trung
Trực, phường An Bình, thành phố
Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp
Việt Nam;
- Lưu VT, Cục QLĐT (Đ.6).

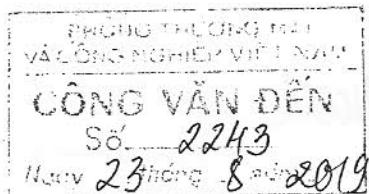
TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU

**Nguyễn Đăng Trương**

Số: 5865 /BKHD-T-PC

V/v tiêu chí xác định doanh nghiệp có
vốn đầu tư nước ngoài

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2019



Kính gửi: Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Bến Thành
Số 2 -4 Lưu Văn Lang, phường Bến Thành, quận 1,
TP Hồ Chí Minh

– Ban KHTH

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được công văn số 6410/VPCP-ĐMDN ngày 18/7/2019 của Văn phòng Chính phủ chuyển kiến nghị của Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Bến Thành (Công ty) về tiêu chí xác định doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như

Nhấn
23/8/19 sau:

1. Khoản 17 Điều 3 Luật Đầu tư quy định: “Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài là thành viên hoặc cổ đông”.

Khoản 14 Điều 3 Luật Đầu tư quy định: “Nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân có quốc tịch nước ngoài, tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam”.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty có nhà đầu tư nước ngoài là cổ đông thì được coi là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

2. Theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư, tổ chức kinh tế phải đáp ứng điều kiện và thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định đối với nhà đầu tư nước ngoài khi đầu tư thành lập tổ chức kinh tế; đầu tư góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế; đầu tư theo hợp đồng BCC thuộc một trong các trường hợp: có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ từ 51% vốn điều lệ trở lên hoặc có đa số thành viên hợp danh là cá nhân nước ngoài đối với tổ chức kinh tế là công ty hợp danh; có tổ chức kinh tế quy định tại điểm a khoản này nắm giữ từ 51% vốn điều lệ trở lên; có nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế quy định tại điểm a khoản này nắm giữ từ 51% vốn điều lệ trở lên.

Khoản 2 Điều 23 Luật Đầu tư quy định: “Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này thực hiện điều kiện và thủ tục đầu tư theo quy định đối với nhà đầu tư trong nước khi đầu tư thành lập tổ chức kinh tế; đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế; đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC”.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Công ty để biết, thực hiện theo quy định của pháp luật./. /S

Noi nhận:

- Như trên;
- VPCP, VCCI (để đăng tải);
- Lưu VP, PC. DS

TL. BỘ TRƯỞNG

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Đức Tâm